

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VANIZO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VANIZO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VANIZO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109357167

3. Ngày thành lập: 30/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6 tòa MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947.929.886

Fax:

Email: Robertnghia@gmail.com

Website: vanizo.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; - Dịch vụ nhắn tin - Dịch vụ trò chơi trực tuyến (không kinh doanh tại trụ sở) (Trừ cá loại trò chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội)	6190
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; hàng thủ công mỹ nghệ, - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn dụng cụ y tế: - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi. - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; - Bán buôn dao, kéo, dụng cụ nhà bếp	4649
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm bằng sơn mài, trạm khắc: tranh sơn mài, tranh khảm trai, hàng lưu niệm khác bằng sơn mài, khảm trai; - Bán lẻ hàng đan lát bằng tre, song mây, vật liệu tết bện khác; - Bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ khác: hàng lưu niệm bằng gỗ, sừng, đồi mồi, san hô... - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh;	4773
6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, sản phẩm gỗ sơ chế, sơn và véc ni, vật liệu xây dựng	4663
8.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
9.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, - Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ	1629
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4541
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; hạt nhựa, phụ gia nhựa - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh;	4669
15.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...). - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu;	4662
17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm khác: Bán buôn gia vị, hương liệu và phụ gia thực phẩm; - Bán buôn các sản phẩm thực phẩm chức năng.	4632
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí, Hệ thống camera giám sát, báo cháy	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202(Chính)
23.	Xuất bản phần mềm - Hoạt động thiết kế, sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, bao gồm sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm. - Sản xuất Các loại trò chơi điện tử bao gồm trò chơi trên máy tính đơn, trò chơi trực tuyến, trò chơi trên điện thoại di động	5820
24.	Lập trình máy vi tính	6201
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Tấm pin năng lượng mặt trời, ác quy lưu điện - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường;	4659
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

30.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
32.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
33.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
35.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
36.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
37.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
38.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa	4610
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ	5629
47.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
48.	Đào tạo sơ cấp (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8531
49.	Đào tạo trung cấp (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8532
50.	Đào tạo cao đẳng (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8533

51.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính. (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
54.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính)	7020
55.	Hoạt động hậu kỳ (Trừ phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
56.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm) (Trừ hoạt động báo chí)	7320
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động bởi các đại lý hoặc các đại lý thay mặt cá nhân thường liên quan đến việc tuyển dụng người cho điện ảnh, âm nhạc hoặc thể thao, giải trí khác hoặc sắp xếp sách, vở kịch, tác phẩm nghệ thuật, ảnh với nhà xuất bản hoặc nhà sản xuất - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế website	7490
58.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Không bao gồm: hoạt động của nhà báo, sản xuất phim và kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	9000
59.	In ấn (trừ các loại nhà nước cấm);	1811
60.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
61.	Sao chép bản ghi các loại (trừ các loại nhà nước cấm);	1820
62.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm: Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
63.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
64.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
65.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
66.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (trừ các loại thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	6399
67.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
69.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
70.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
71.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
72.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
73.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
75.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
76.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Gửi hàng - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
78.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
79.	Khai thác thủy sản biển	0311
80.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
81.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
82.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
83.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại nhà nước cấm);	4620
84.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
85.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
86.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
87.	Bán buôn đồ uống	4633
88.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá nội, thuốc láo	4634

89.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
90.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
91.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
92.	Khai thác gỗ	0220
93.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
94.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
95.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
96.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
97.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
98.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
99.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
100.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
101.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
102.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
103.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
104.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
105.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
106.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
107.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
108.	Sản xuất đồng hồ	2652
109.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
110.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740

111.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
112.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
113.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
114.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
115.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
116.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
117.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
118.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
119.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
120.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
121.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
122.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
123.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
124.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
125.	Sản xuất nhạc cụ	3220
126.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
127.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
128.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
129.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
130.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ VĂN SỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/02/1955

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121349783

Ngày cấp: 21/09/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Yên Ninh, Xã Đông Lỗ, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà A09.10, tòa A, khu đô thị HD Mon City, đường Nguyễn Cơ Thạch, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội